

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST.

Ngày: 19 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nhâm.

2. Ông Nguyễn Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần V Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 16/3/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ Xuân T - Tên gọi khác: T1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997; Nơi sinh: Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Hồ V H, sinh năm 1967 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Hiện làm nông trú tại thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 04 chị em, bị cáo T là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 09/7/2020, Hồ Xuân T bị Công an xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: đánh nhau gây thương tích, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 2.000.000 đồng. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

2. Võ Đình V - Tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Võ Đình Chiến, sinh năm 1975. Hiện làm nông trú tại thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Mẹ: Huỳnh Thị Mỹ C, sinh năm 1975 (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo V là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Lê Ngọc A – sinh năm 1988(Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Nguyễn Trọng N – sinh năm 1993(Có mặt).

2/ Nguyễn Thái Th – sinh năm 1988(Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Lê V M – sinh năm 1998;

2 / Phan Thanh M – sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Thôn L , xã H - Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

3/ Lâm Hoàng N – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B , xã B, huyện B 1, tỉnh Bình Thuận.

(Tất cả người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 19/6/2020, Lê V M, sinh năm 1987, ở thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc tổ chức uống rượu, bia tại nhà mình cùng Lê Ngọc A (Đen), sinh năm 1988; Phan Thanh M (Heo), sinh năm 1992 cùng trú ở thôn L, xã H và Lâm Hoàng N, sinh năm 1987, ở thôn B, xã B, huyện B1. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M điện thoại cho Nguyễn Trọng N , sinh năm 1993 ở cùng thôn Liêm An để thuê loa kéo kéo về hát karaoke, N đồng ý và dùng xe mô tô chở loa kéo kéo đến nhà anh M . Tại đây, anh M nhờ N chỉnh giúp loa để hát, khi N đang ngồi chỉnh loa kéo kéo thì Lê Ngọc A nói N “Chó chẻ, ngồi xuống tao biểu”, N trả lời “Lớn rồi nói chuyện đàng hoàng”, Ngọc A tiếp tục đi đến gần N và nói “Có phải hồi nhỏ mày tên là chó chẻ không”, N trả lời tiếp “ông bị khủng hay sao vậy”, thì liền bị Ngọc A dùng tay tát vào mặt N một cái, do bị đánh vô cớ nên N cự cãi và xô xát với

Ngọc A nhưng được mọi người can ngăn, bực tức vì bị đánh vô cớ, N không cho thuê loa nữa mà định chở loa về nhưng do lúc xô xát làm rơi mất chìa khóa xe không chở loa kéo kéo về được nên N đi bộ ra trước đường gọi điện thoại cho bạn là Hồ Xuân T (Tý Ngáo) sinh năm 1997, ở thôn L cùng xã Hồng Liêm nói “Mày đang ở đâu, có thằng đánh anh trên này, lên chở anh về” nghe N nói vậy thì T hỏi “ở đâu”, N nói “Đối diện nhà Tèo Nam có cái hẻm đi vô là biết liền”. Lúc này, T đang ngồi nhậu tại nhà bạn ở cùng thôn L cùng với Võ Đình V (Chè), sinh năm 1995 ở cùng thôn L, nghe N điện thoại xong biết N bị đánh nên T nhờ V chở đi, V đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 86B3-010.72 (xe của Nguyễn Thái T là anh ruột của N làm chủ sở hữu đưa N mượn và N đã đưa lại cho T mượn trước đó) chở T đi, trên đường đi T nói V chở về nhà T, về đến nhà, T vào lấy 02 cây dao tự tạo mua trên mạng trước đó (01 cây dao có lưỡi màu trắng dài khoảng 65cm, cán gỗ dài 16cm, rộng 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 49cm, bản rộng 3,6cm và 01 cây dao bằng kim loại có lưỡi màu đen dài khoảng 60 - 70cm, bản rộng khoảng 5 - 7cm) cầm theo, thấy T cầm theo dao, V biết là đi đánh nhau nhưng không biết là đánh ai. Sau đó, V chở T cầm theo 02 cây dao đi đến khu vực gần nhà anh M thì gặp N đang đứng đợi. T xuống xe cầm dao đi đến gặp N, V quay đầu xe mô tô biển số 86B3-010.72 lại ra hướng đường bê tông, mục đích nếu đánh nhau xong, lên xe tẩu thoát cho nhanh, T tới gặp N hỏi “thằng nào đánh anh N”, N chỉ vào nhà anh M và nói “nó ở trong đó”, thấy T cầm theo hung khí, sợ đánh nhau nên N ôm T cản lại và nói “thôi đi em”, nhưng T không nghe và tung ra cầm 01 cây dao lưỡi màu đen bỏ chạy vào nhà anh M, còn 01 cây dao lưỡi màu trắng bỏ lại gần vị trí V đang đứng, thấy T cầm dao chạy vào nhà anh M, sợ đánh nhau nên N chạy theo sau để can ngăn, lúc này V nhặt cây dao còn lại chạy theo sau mục đích nếu ai đánh thì sẽ dùng cây dao này để đánh lại. Vừa chạy vào đến sân nhà anh M, T nhìn thấy Ngọc Anh đang đứng trên hiên nhà, trên tay cầm một cây kéo dài khoảng 25cm, nghĩ là người đã đánh N nên T cầm dao xông tới, thấy T cầm dao xông tới, Ngọc Anh cầm kéo đâm T nhưng không trúng, T cầm dao chém 01 nhát hướng từ trên xuống, Ngọc A đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay trái. Lúc này do bị mất đà nên T bị trượt chân té ngã, Ngọc A cầm cây kéo xông tới định đâm T nhưng được N chạy đến vừa kịp lúc can ngăn ôm Ngọc A lại và cùng M và số người ở đây giằng co lấy được cây kéo. Ngọc A bị thương tích được M cùng mọi người chở đi cấp cứu, V cầm dao chạy phía sau, tới nơi thì bị một người (không nhớ ai) ôm cản lại và nói “Thôi đi em, nó đứt tay rồi”, thấy Ngọc A chảy máu nhiều nên

V đưa cây dao cho T cầm rồi điều khiển xe chở T đi về, trên đường về T vứt bỏ cây dao chém Ngọc A dưới cầu Suối Sa.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 298/2020/TgT ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của Lê Ngọc A như sau:

- Vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái, đứt cơ gấp cổ tay quay, cơ gấp cổ tay trụ, cơ gấp các ngón nông, cơ gan tay dài, cơ gấp các ngón sâu; đứt động mạch, thần kinh trụ, đã được phẫu thuật điều trị hiện ngón III, IV, V hạn chế cử động gấp, duỗi, dạng, khép ngón; tê từ vết sẹo đến đầu ngón IV, V bàn tay trái, để lại sẹo vết thương hình chữ C, kích thước: 20x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21% + 4% + 3%.

- Vết thương mặt mu ngón I bàn chân trái, mất một phần cơ, hiện vết thương chưa ổn định, kích thước: 5x3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Vết thương mặt mu ngón II bàn chân trái, đã được điều trị hiện để lại sẹo lành, kích thước: 2x1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30%.

- Vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái do vật sắc gây ra; Vết thương mặt mu ngón I, ngón II bàn chân trái do vật tày gây ra.

Đối với các vết thương ở mặt mu ngón I, II bàn chân trái của Lê Ngọc A, đây không phải là các vết thương do Hồ Xuân T gây ra cho Lê Ngọc A nên ngày 03/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã có Công V số 572/CV-CQĐT yêu cầu giải thích và làm rõ.

Tại Công văn số 224/CV - PY ngày 06/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận phúc đáp Công văn số 572/CV - CQĐT ngày 03/8/2020 về việc đề nghị phân tích kết luận giám định pháp y thương tích:

- Vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái, đứt cơ gấp cổ tay quay, cơ gấp cổ tay trụ, cơ gấp các ngón nông, cơ gan tay dài, cơ gấp các ngón sâu; đứt động mạch, thần kinh trụ, đã được phẫu thuật điều trị hiện ngón III, IV, V hạn chế cử động gấp, duỗi, dạng, khép ngón; tê từ vết sẹo đến đầu ngón IV, V bàn tay trái, để lại sẹo vết thương hình chữ C, kích thước: 20x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 21% + 4% + 3%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái do thương tích gây nên hiện tại là **26,44%**.

Về dân sự:

Lê Ngọc A yêu cầu bồi thường tổng số tiền: 42.638.000 đồng gồm các khoản sau: Chi phí điều trị thương tích có hóa đơn kèm theo là 7.138.000 đồng, tiền mất thu nhập lao động trong 60 ngày là: $(250.000đ \times 60 \text{ ngày}) = 15.000.000 \text{ đồng}$; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10.000.000đồng; tiền mất ngày công lao động cho 1 người chăm sóc trong thời gian điều trị 12 ngày $(250.000đ \times 12 \text{ ngày}) = 3.000.000$; tiền thuê xe đi tái khám lại và tiền vật lý trị liệu $(150.000đ \times 30 \text{ ngày})$ không có hóa đơn 7.500.000 đồng.

Bị cáo Võ Đình V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Lê Ngọc A số tiền 20.500.000đ, Hồ Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Lê Ngọc A số tiền 11.500.000đ. Lê Ngọc A yêu cầu T tiếp tục bồi thường 9.000.000đ và có đơn xin bãi nại cho T và V.

Tại bản cáo trạng số 43/CT/VKSHTB ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố Hồ Xuân T và Võ Đình V đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Hồ Xuân T và Võ Đình V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Phạt Hồ Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Phạt Võ Đình V từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584; Điều 585; Khoản 1 Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự:

Đối với 01 cây dao dài 65cm, cán gỗ có chiều dài 16cm, rộng 03cm có quấn cao su màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 49cm, bản rộng 3,6cm và 01 cây kéo dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, có bọc nhựa màu đen trên thân kéo có ghi chữ “Keo Thép Kim Long”, cần tích thu tiêu hủy. Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Về phần dân sự: Tại phiên Tòa bị hại Lê Ngọc A yêu cầu bị cáo Hồ Xuân T phải tiếp tục bồi thường Tết hại số tiền còn lại là 9.000.000đ, bị cáo T thỏa thuận đồng ý theo yêu cầu của bị hại A, nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Tại phiên Tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Xuân T và Võ Đình V khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 14 giờ, ngày 19/6/2020, sau khi nghe tin Nguyễn Trọng N bị đánh, Hồ Xuân T (Tý Ngáo) đã vô cớ cầm theo 02 cây dao bằng kim loại và nhờ Võ Đình V điều khiển xe mô tô biển số 86B3-010.72 chở đi đánh nhau. Trên đường đi, V biết T cầm dao theo để đánh người khác nhưng không ngăn cản mà vẫn giúp sức tạo điều kiện về tinh thần chở T đi đánh nhau. Khi tới nhà anh Lê V M ở thôn Liêm An, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, Hồ Xuân T dùng dao chém 01 nhát vào cẳng tay trái của anh Lê Ngọc A gây thương tích 26,44%. Sau khi chém Lê Ngọc Anh, Võ Đình V điều khiển xe mô tô chở Hồ Xuân T bỏ đi.

Hành vi trên của các bị cáo Hồ Xuân T và Võ Đình V đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” thuộc hai tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Do tổng tỷ lệ thương tích của người bị hại là 26,44%, nên các bị cáo phạm tội với tình tiết định

khung hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo xuất phát từ bản tính hung hãn, mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng đã vô cớ, cố ý dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay của anh Lê Ngọc A gây thương tích. Riêng Võ Đình V điều khiển xe mô tô, biết chở T cầm theo dao là đi đánh nhau nhưng không ngăn cản mà giúp sức tạo điều kiện, nên hành vi của Võ Đình V là đồng phạm với Hồ Xuân T.

Trong vụ án này bị cáo T là người có đầy đủ nhận thức, mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại A, nhưng khi nghe N điện thoại bảo là anh bị đánh trên này, lên chở anh về thì bị cáo đã nảy sinh ý định chuẩn bị hung khí để lên đánh nhau, thương tích của bị hại Anh là do bị cáo T trực tiếp gây nên. Đối với Võ Đình V được T nhờ chở đi, nhưng V biết rõ T cầm dao đi đánh nhau, nhưng vẫn đồng ý, thương tích của Anh, tuy không phải do V trực tiếp gây ra, nhưng V đã tiếp thu ý chí và giúp sức về mặt tinh thần tạo điều kiện cho T, nên V là đồng phạm trong vụ án phải chịu chung về hành vi hậu quả do đồng bọn gây ra, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội, nên cần Tắt phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét các bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường Tắt hại cho người bị hại, các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo được bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Hội đồng xét xử xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, nên Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây dao dài 65cm, cán gỗ có chiều dài 16cm, rộng 03cm có quai cao su màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 49cm, bản rộng 3,6cm và 01 cây kéo dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, có bọc nhựa màu đen trên thân kéo có ghi chữ “Keo Thép Kim Long” là phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Hiện vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2021.

Riêng, 01 cây dao có lưỡi màu đen dài khoảng 60 - 70cm, bản rộng khoảng 5 - 7cm mà T dùng để chém anh Lê Ngọc A vào ngày 19/6/2020, tại nhà anh M đã vứt bỏ xuống Cầu Suối Sa, không thu giữ được.

[8] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Tại phiên tòa bị hại Lê Ngọc A xác định đã nhận của Hồ Xuân T số tiền bồi thường Tết hại 11.500.000đ, nhận của Võ Đình V đủ số tiền 20.500.000 đồng. Lê Ngọc A yêu cầu Hồ Xuân T phải tiếp tục bồi thường Tết hại số tiền còn lại là 9.000.000đ. Hồ Xuân T tự nguyện thỏa thuận đồng ý thống nhất theo yêu cầu của Lê Ngọc A, nên công nhận.

Nguyễn Trọng N tuy có gọi điện thoại và thông báo cho Hồ Xuân T biết nơi mình bị người khác đánh tại nhà anh Lê V M, nhưng không có mục đích gọi T và V đến đánh nhau với Lê Ngọc A, chỉ có mục đích nhờ T tới chở N về. Mặt khác, khi Hồ Xuân T đến và chạy đi tìm Lê Ngọc A đánh nhau, N có can ngăn, không cho T đến đánh nhau với Lê Ngọc A. Ngoài ra, Nguyễn Trọng N cũng không có hành vi giúp sức nào khác cho Hồ Xuân T trước và trong khi thực hiện hành vi gây thương tích cho Lê Ngọc A. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Trọng N là đồng phạm.

[9] Các bị cáo Hồ Xuân T và Võ Đình V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm. Riêng Hồ Xuân T phải chịu 450.000đ án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Xuân T, tên gọi khác (Tý ngáo) và Võ Đình V, tên gọi khác (Chè) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Hồ Xuân T, tên gọi khác (Tý ngáo) **15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt T hành án.

Xử phạt: Võ Đình V, tên gọi khác (Chè) **09 (Chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt T hành án.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Khoản 1 Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 65cm, cán gỗ có chiều dài 16cm, rộng 03cm có quần cao su màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn dài 49cm, bản rộng 3,6cm và 01 cây kéo dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, có bọc nhựa màu đen trên thân kéo có ghi chữ “Keo Thép Kim Long”. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2021.

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Lê Ngọc A với bị cáo Hồ Xuân T như sau: Hồ Xuân T có trách nhiệm tiếp tục bồi thường Tệt hại cho Lê Ngọc Anh số tiền còn lại 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan T hành án có quyền chủ động ra quyết định T hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu T hành án của người được T hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người T hành án) cho đến khi T hành án xong, bên phải T hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải T hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Xuân T và Võ Đình V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm. Riêng Hồ Xuân T phải chịu 450.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/4/2021).

Trường hợp Bản án được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thoả thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan T hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bạch Tuyết